

NGHỊ QUYẾT

Về kết quả giám chuyên đề của HĐND huyện về công tác ban hành, rà soát, hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật và phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn huyện

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN TU MƠ RÔNG
KHÓA XIV KỲ HỌP THỨ 5**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND huyện về Chương trình giám sát của HĐND huyện năm 2023; Nghị quyết số 24/NQ-HĐND, ngày 19/12/2022 của HĐND huyện về việc thành lập Đoàn giám sát về công tác ban hành, rà soát, hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật và phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn huyện;

Xét Báo cáo số 01/BC-ĐGS ngày 06 tháng 6 năm 2023 của Đoàn giám sát Hội đồng nhân dân huyện về công tác ban hành, rà soát, hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật và phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn huyện (từ năm 2019 đến năm 2021); ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân huyện tán thành nội dung báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát Hội đồng nhân dân huyện về công tác ban hành, rà soát, hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật và phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn huyện (từ năm 2019 đến năm 2021) với các nội dung sau:

1. Kết quả đạt được

1.1. Về công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật.

Từ năm 2019 đến năm 2021, trên địa bàn huyện đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật trực tiếp được hơn 100 cuộc với gần 5.852 lượt người tham dự, trong đó: Ở cấp huyện đã tổ chức 12 đợt tuyên truyền với hơn 350 lượt người tham dự; ở các xã đã tổ chức 89 cuộc với hơn 5.502 lượt người tham dự.

1.2. Về công tác tự kiểm tra, rà soát hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật.

- Số lượng VBQPPL, văn bản có chứa QPPL đang có hiệu lực thi hành do HĐND và UBND huyện ban hành: 06 văn bản (*trong đó có 04 Nghị quyết của HĐND, 02 Quyết định của UBND*)

- Số văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân: 09 văn bản.

- Số văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực một phần của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân: 0 văn bản.

- Số lượng VBQPPL, văn bản có chứa QPPL đã được kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát:

+ Cấp huyện: 15 văn bản.

+ Cấp xã: 01 văn bản.

- Trong 03 năm từ năm 2019 đến năm 2021, các phòng, ban đơn vị thuộc huyện cũng đã tiến hành tự rà soát các văn bản tại cơ quan, đơn vị mình. Qua kết quả công tác tự kiểm tra, rà soát đã đề xuất sửa đổi, bổ sung/thay thế/bãi bỏ/ban hành mới các văn bản không còn phù hợp với các quy định pháp luật cấp trên.

1.3. Về tình hình tổ chức triển khai Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) và công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật

Trong quá trình soạn thảo, thẩm định, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đã được UBND huyện tuân thủ các quy định của Luật năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, không chồng chéo, mâu thuẫn với các QPPL khác, quá trình soạn thảo, thẩm định, ban hành văn bản quy phạm pháp luật luôn tuân thủ chặt chẽ của quy trình quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, không có văn bản nào ban hành trái thẩm quyền, vượt thẩm quyền, bảo đảm thời gian quy định; kết cấu của văn bản chặt chẽ, chính xác, phù hợp với khả năng nhận thức, ý thức pháp luật của Nhân dân trên địa bàn huyện. Văn bản QPPL của huyện luôn ban hành kịp thời, đáp ứng được nhu cầu cần thiết của huyện trên các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

2. Những tồn tại, hạn chế.

- Công tác tuyên truyền PBGDPL đôi lúc còn chưa kịp thời, hình thức tổ chức chưa phong phú, đa dạng, chưa đem lại hiệu quả cao; công tác PBGDPL cho các đối tượng đặc thù theo quy định của Luật PBGDPL còn chưa được thường xuyên, liên tục.

- Công tác rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện còn chưa được thực hiện thường xuyên và đa số ở các đơn vị cấp xã chưa triển khai thực hiện; năng lực soạn thảo, thẩm định văn bản của một số đơn vị trên địa bàn huyện chưa đáp ứng yêu cầu chung về xây dựng văn bản QPPL dẫn đến còn lúng túng trong việc phân biệt văn bản QPPL với văn bản thông thường, nhất là các văn bản ở cấp xã.

- Việc tổ chức triển khai Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) và các văn bản hướng dẫn thi hành: Hàng năm UBND các xã chưa triển khai chỉ đạo, quán triệt, phổ biến, nghiên cứu các nội dung cơ bản của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015; Chưa chủ động phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc huyện trong công tác xây dựng và ban hành VBQPPL, dẫn đến việc xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn các xã chưa được áp dụng và ban hành đúng theo quy trình, quy định.

- Năng lực soạn thảo, thẩm định văn bản của một số đơn vị và UBND các xã trên địa bàn huyện chưa đáp ứng yêu cầu chung về xây dựng văn bản QPPL.

Điều 2. Để tiếp tục triển khai thực hiện công tác ban hành, rà soát, hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật và phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn huyện, Hội đồng nhân dân huyện đề nghị Ủy ban nhân dân huyện.

1. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn cấp huyện thực hiện kiểm tra, hướng dẫn tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức tại UBND các xã làm công tác soạn thảo, xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật nhằm nâng cao năng lực trong công tác tham mưu xây dựng, ban hành văn bản QPPL và các văn bản hành chính thông thường tại các xã trong thời gian đến.

2. Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra công tác rà soát, thống kê, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật tại các cơ quan thuộc huyện và tại các xã.

3. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã:

- Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu; chấn chỉnh, tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện việc ban hành, rà soát, hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật và phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn.

- Tổng kết, đánh giá toàn diện, cụ thể lại các mặt công tác thuộc 03 lĩnh vực: Công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật; Công tác tự kiểm tra, rà soát, thống kê, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật; Công tác xây dựng Văn bản quy phạm pháp luật trong 03 năm từ năm 2019 đến năm 2021.

- Thường xuyên bám sát các văn bản pháp luật hiện hành, văn bản chỉ đạo của cấp trên thực hiện đúng, đủ các nội dung về tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá VBQPPL hàng năm (và tổng rà soát) báo cáo định kỳ về UBND huyện theo quy định.

- Thường xuyên nghiên cứu Luật, Nghị định và các quy định liên quan để thực hiện tốt công tác soạn thảo ban hành VBQPPL đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các đoàn thể chính trị-xã hội vận động quần chúng, đoàn viên, hội viên trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình tích cực thực hiện và giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Tu Mơ Rông khoá XIV kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 14 tháng 07 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Ủy ban nhân dân huyện;
- Ban Thường trực UBMTTQVN huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Các đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan ban ngành có liên quan;
- TT HĐND các xã;
- UBND các xã;
- Lưu: VP, VT, THHĐ.




CHỦ TỊCH

A Dân

